

VIAR VỚI CÔNG TÁC THIẾT KẾ ĐIỂN HÌNH HÓA NGÀNH XÂY DỰNG VIAR WITH 40 YEARS OF CONSTRUCTION TYPICALIZATION

VAI TRÒ VÀ Ý NGHĨA

Công tác Thiết kế điển hình (TKĐH) được bắt đầu từ những năm 1963, khi đó thuộc Ủy ban Kiến thiết cơ bản Nhà nước (UBKTCBNN). Như vậy, tính đến nay, công tác TKĐH có tới 56 năm hoạt động về lĩnh vực này.

Mục tiêu của công tác TKĐH cho đến nay là nhằm xây dựng một quỹ TKĐH và đưa các TKĐH này vào áp dụng trong xây dựng. Các hoạt động nghiên cứu TKĐH đã bắt đầu được Nhà nước quản lý thống nhất kể từ khi Thông tư số 2056 UB/CQL ngày 19/9/1961 của Ủy ban kế hoạch Nhà nước (UBKHNN) ra đời. Nhưng phải tới khi UBXD CBNN được thành lập, do nhu cầu quản lý thống nhất xây dựng cơ bản, công tác TKĐH mới được xác định như một giải pháp quản lý, song song với các nghiên cứu công nghiệp hóa xây dựng.

Trải qua các giai đoạn lịch sử, công tác TKĐH đã từng bước đáp ứng tình hình thực tiễn trong lĩnh vực xây dựng qua từng giai đoạn. Tính đến nay đã có tới 580 kiểu, tập TKĐH đã được ban hành, có nhiều tác dụng và phục vụ hiệu quả ở nhiều địa phương trong từng giai đoạn, trong đó, số lượng các TKĐH áp dụng chuyển giao cũng tăng rõ rệt.

Những năm 1984, Nhà nước đã có qui định việc cấp phát và sử dụng vốn đầu tư cho công tác TKĐH. Những năm 1994, Nhà nước cũng đã ban hành sử dụng các thiết kế mẫu (thực chất là các TKĐH) trong các dự án chỉ có một bước thiết kế kỹ thuật - thi công... Những năm cuối thập kỷ

80, yêu cầu đổi mới của công tác TKĐH đã được đặt ra. TKĐH được chú ý điều chỉnh cho phù hợp với các yêu cầu mới, với quy luật cung - cầu của thị trường. Các biện pháp điều chỉnh đã được thực hiện trên nhiều mặt.

Đặc biệt, từ năm 2005 đến nay, công tác TKĐH đã tham gia vào các chương trình mục tiêu quốc gia như: Chương trình Kiên cố hóa trường lớp học (2013-2018); Chương trình Mục tiêu Quốc gia Xây dựng Nông thôn mới (2010 - 2019); Thiết kế điển hình Nhà ở và công trình phúc lợi trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa (2013-2014:); Nghiên cứu thiết kế phục vụ chương trình Mục tiêu Quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu (2010-2015); Thiết kế điển hình phục vụ chương trình hiện đại hóa công sở (2005-2017).

Kết quả đạt được từ việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên là những sản phẩm hướng dẫn các địa phương thực hiện mục tiêu chính của các chương trình.

Có thể nói, trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước, công tác thiết kế điển hình đã trở thành công cụ quan trọng trong công tác quản lý Nhà nước. Ngày nay, trước thực tiễn đổi mới phát triển mạnh mẽ trong lĩnh vực xây dựng kiến trúc công trình của đất nước, công tác TKĐH cũng đang đặt ra những nhiệm vụ mới và sự chuyển hướng mới. Với vai trò, ý nghĩa đặc thù, đến nay, công tác TKĐH luôn cần thiết đối với đời sống xã hội.

THỰC HIỆN NHIỆM VỤ VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Công tác Thiết kế điển hình qua các giai đoạn lịch sử:

Từ 1963 -1973 chức năng quản lý TKĐH thuộc Vụ Thiết kế Tiêu chuẩn - Ủy ban Kiến thiết cơ bản nhà nước (UBKTCBNN).

Từ 1974-1979: Hợp nhất UBKTCBNN và Bộ Kiến trúc thành Bộ Xây dựng, công tác thiết kế điển hình thuộc chức năng của Viện Khoa học Kỹ thuật xây dựng.

Từ 1979-1988: Thời kì hoạt động của UBKTCBNN, TKĐH thuộc chức năng của Viện Tiêu chuẩn hóa và Thiết kế điển hình. Tháng 3/1988, viện đổi tên là Viện Tiêu chuẩn hóa xây dựng. Đây là thời kì phát triển mạnh của việc nghiên cứu công nghệ và nghiệp vụ quản lý TKĐH cũng như sự phát triển đa dạng và phong phú Quy TKĐH.

Trong khoảng thời gian gần 10 năm tồn tại này, UBKTCBNN đã ban hành hơn 500 kiểu, tập TKĐH, trong đó có khoảng 50% số kiểu tập thiết kế điển hình từ thiết kế toàn bộ công trình tới bản vẽ thi công. Các TKĐH này một thời đã có nhiều tác dụng và phục vụ hiệu quả ở nhiều địa phương.

Nhiều văn bản pháp quy, hướng dẫn nghiệp vụ về TKĐH cũng đã được nghiên cứu và ban hành vào dịp này. Hoạt động TKĐH được qui định trong chỉ thị 237/TTg, điều lệ thẩm tra thiết kế số 237, điều lệ (dự thảo) công tác TKĐH, qui định sử dụng TKĐH trong các thiết kế cá biệt.

Thông tư Liên bộ Tài chính - Ủy ban Xây dựng Nhà nước số 13/TT-LB ngày 21/3/1984 qui định việc cấp phát và sử dụng vốn đầu tư cho công tác TKĐH. Các tiêu chuẩn Việt Nam HDXD 01, HDXD 02 qui định nội dung nghiên cứu và thể hiện hồ sơ TKĐH. Bảng giá thiết kế cũng đã xác định giá TKĐH trên cơ sở đơn giá thiết kế công trình cá biệt tương ứng.

Những năm từ 1989 - 2000, Bộ Xây dựng vẫn duy trì các nhiệm vụ chức năng quản lý nhà nước về xây dựng như của UBKTCBNN.

Nghị định số 177/CP ngày 20/2/1994, ban hành Điều lệ quản lý đầu tư xây dựng đã đề cập đến việc sử dụng các thiết kế mẫu được Nhà nước ban hành (thực chất là các TKĐH) trong các dự án chỉ có một bước thiết kế kỹ thuật - thi công.

Sự chuyển đổi sang nền kinh tế nhiều thành phần vừa tạo sự phát triển thị trường xây dựng, vừa tạo nên sự bùng

lồng về chất lượng xây dựng công trình, quản lý vốn đầu tư xây dựng, phát sinh nhiều thất thoát vốn xây lắp công trình. Sự hoài nghi hiệu quả về áp dụng các TKĐH nảy sinh. Đầu tư nghiên cứu TKĐH giảm thiểu khá lớn. Đó là tình hình của những năm cuối thập kỉ 80. Do vậy, yêu cầu đổi mới của công tác TKĐH đã được đặt ra. TKĐH được chú ý điều chỉnh cho phù hợp với các yêu cầu mới, với qui luật cung - cầu của thị trường. Các biện pháp điều chỉnh đã được thực hiện trên nhiều mặt.

Bước sang những năm của thập kỉ 90, công tác TKĐH đã khởi sắc lại. Trong 5 năm (1991-1995), hơn 80 kiểu tập TKĐH được ban hành. Trong đó, số lượng các TKĐH áp dụng chuyển giao đã tăng rõ rệt. Điều đó đã khẳng định lại sự cần thiết của TKĐH trong điều kiện nền kinh tế thị trường có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Từ năm 1989-2003 công tác TKĐH do Viện Tiêu chuẩn hóa và Thiết kế điển hình, sau là Viện Tiêu chuẩn hóa Xây dựng dưới sự quản lý của Bộ Xây dựng.

Từ năm 2003 - 2008, Viện Tiêu chuẩn hóa xây dựng sát nhập Trung tâm Nghiên cứu Kiến trúc thành Viện Kiến trúc và Tiêu chuẩn hóa Xây dựng, sau đổi tên là Viện Nghiên cứu Kiến trúc. Thời gian này Viện chủ yếu thực hiện các đề tài thiết kế điển hình tập trung phục vụ cho các chương trình của Chính phủ: Chương trình xóa đói giảm nghèo 135; Chương trình kiên cố hóa trường, lớp học xóa lớp học tranh tre nứa lá; Chương trình hiện đại hóa công sở; Chương trình nâng cao thiết chế cơ sở văn hóa xã

Từ năm 2009 - 2013, Viện Nghiên cứu Kiến trúc sáp nhập Viện Quy hoạch Đô thị và Nông thôn thành Viện Kiến trúc, Quy hoạch Đô thị và Nông thôn. Viện thực hiện phục vụ các Chương trình Nông thôn mới; Công trình công cộng và nhà ở vùng thiên tai; Cổng Quốc Môn...

Từ năm 2014 đến nay, Viện Kiến trúc Quốc gia được tái thành lập lại trên cơ sở sắp xếp lại tổ chức của Viện Kiến trúc, Quy hoạch Đô thị và Nông thôn. Viện có nhiệm vụ thực hiện công tác TKĐH, tham gia các chương trình nhà ở xã hội, thiết kế mẫu nhà ở, công trình công cộng, thiết kế mẫu Quốc môn, Nhà kiểm soát liên hợp cửa khẩu biên giới đất liền Việt Nam...

Thiết kế điển hình với công tác xây dựng, lưu trữ, chuyển giao Quỹ thiết kế điển hình

- Xây dựng Quỹ TKĐH:

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công tác TKĐH đã xây dựng một quỹ TKĐH lớn, đa dạng để ứng dụng vào thực tiễn. Quỹ TKĐH được tổ chức lưu trữ, bảo quản và khai thác từ thời Viện Tiêu chuẩn hóa xây dựng và nay là Viện Kiến trúc Quốc gia (Bộ Xây dựng). Hoạt động của Quỹ TKĐH bao gồm các hoạt động nghiên cứu xây dựng danh mục, phân loại nghiên cứu nghiệp vụ TKĐH, kế hoạch hóa phát triển theo các mục tiêu của ngành Xây dựng, tổ chức chuyển giao theo nhu cầu, gồm các mục sau: Tổ chức quản lý công tác điển hình hóa xây dựng; Dự báo và kế hoạch hóa phát triển; Phương pháp luận điển hình hóa; Thiết kế xây dựng thí điểm, thực nghiệm (Từ năm 1995 trở về trước)

Đặc biệt, từ năm 1996 đến nay, tính chung đã có gần 600 kiểu tập TKĐH đã được ban hành cho loại Trường Mầm non 5 nhóm lớp, Trường Mầm non trọng điểm quy mô 9 lớp - 15 lớp, Trường Mầm non cụm xã, lớp mẫu giáo lẻ quy mô 30 - 40 cháu áp dụng cho thôn bản.

TKĐH loại trường THCS chất lượng cao, trường tiểu học bán trú, trường THCS của cụm Trung tâm xã miền núi. Đặc biệt thiết kế 90 mẫu trường học phục vụ cho chương trình kiên cố hoá trường học của Chính phủ.

TKĐH loại trường PTTH khối thực hành; Trường dạy nghề quy mô 400 học sinh; Ký túc xá cho các trường chuyên nghiệp, cho các trường đại học và cao đẳng; Bệnh viện, trạm y tế, cơ sở cai nghiện ma tuý quy mô 150 giường; Nhà luyện tập thể thao trong trường PTTH; Khu vệ sinh và trạm xử lý nước sinh hoạt cho dân cư vùng ĐBS Cửu Long; Trung tâm văn hóa xã, Trung tâm lưu trữ cấp tỉnh, chợ, bến xe...

TKĐH nhà ở sử dụng vật liệu tại chỗ cho phát triển nhà ở vùng Lào Cai, nhà ở Tây Nguyên, nhà làm việc cơ quan xã, quận, huyện; Nhà văn hoá - thư viện huyện miền núi vvv...

Công tác TKĐH đóng góp đáng kể và có hiệu quả vào việc phát triển cơ sở hạ tầng và xã hội ở các địa phương, đặc biệt trong việc sử dụng TKĐH trong xây dựng điện, đường, trường, trạm ở cấp huyện, rút ngắn thời gian lập dự án khả thi và nâng cao chất lượng thiết kế của các công trình, góp phần thiết thực vào việc xoá đói giảm nghèo ở nông thôn. TKĐH giúp các địa

phương áp dụng xây dựng nhanh chóng và phù hợp với khí hậu, tập quán, nếp sống của dân tộc từng vùng.

Từ năm 2009 đến nay đã xuất bản 9 tập thông báo TKĐH, gần 20 đầu sách về TKĐH, các TKĐH về đường giao thông nông thôn, nhà ở ĐBS Cửu Long, mẫu thiết kế trường học năm 2003.

- Tổ chức khai thác, chuyển giao và áp dụng thiết kế điển hình.

Tuổi thọ mỗi đồ án thường từ 5-7 năm. Các TKĐH cấu kiện có tuổi thọ dài hơn, TKĐH vì kèo gỗ vẫn còn giá trị sử dụng sau khi ban hành chừng 20-25 năm. Nó phụ thuộc vào tuổi thọ của tiêu chuẩn áp dụng và tồn tại nhu cầu sử dụng. Việc lưu trữ, bảo quản phục chế các đồ án TKĐH cần chú ý đến đặc thù của các đồ án này là các bản giấy can mực đen, có thể dễ phai màu hoặc dễ dính các tờ bản vẽ vào mùa nóng.

Hiện nay, sử dụng các TKĐH đều được vẽ trên máy tính nên việc lưu trữ bảo quản lại có những yêu cầu khác, như: bảo quản chống xâm nhập của virus vào ổ và đĩa cứng, hoặc đĩa mềm, sự làm việc bình thường của máy tính,... Các máy lưu giữ dữ liệu, nếu được nối trong mạng cục bộ trong cơ quan, hoặc trong Bộ quản lí ngành, hoặc trong các mạng quốc gia, việc khai thác sẽ rất tiện dụng, không nhất thiết phải sử dụng các bản in gửi từ cơ quan cung cấp đồ án TKĐH. Viện Kiến trúc Quốc gia hiện đang cung cấp các yêu cầu thông qua hệ thống mạng internet và máy chủ đặt tại Viện.

Từ năm 1984 đến năm 2012 được ban hành tổng cộng 162 dự án đề tài trên 7 hạng mục (Công trình giáo dục, công trình y tế, công trình nhà ở, công trình công cộng, chi tiết cấu tạo xây dựng nhà và công trình, bộ cấu kiện chịu lực, công trình hạ tầng).

Thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, mục tiêu quốc gia

+ Chương trình kiên cố hoá trường lớp học (2013 -2018)

Xây dựng kiên cố các trường, lớp học theo hướng chuẩn hoá và hiện đại hoá vừa là mục tiêu mang tính giải pháp về cơ sở vật chất của các trường học, vừa là điều kiện cần thiết để thực hiện các mục tiêu chiến lược về phát triển giáo dục đào tạo thời kỳ 2001-2010 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 201/2001/QĐ-TTg ngày 28/12/2001. Theo đó, nhiệm vụ được đặt ra là: Thực hiện phổ cập giáo dục THCS, phát triển đào tạo nghề; Đào tạo nhân lực đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp CNH, HĐH; Nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục đào

tạo; Phần đầu đến năm 2010 có 50% số trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia và 70% tổng số học sinh phổ thông được hoạt động cả ngày tại trường.

Sau gần 5 năm thực hiện chương trình kiên cố hoá trường, lớp học theo quyết định số 159/2002/QĐ-TTg ngày 15/11/2002 của Thủ tướng Chính phủ, cơ sở vật chất của các trường học được tăng cường thêm và từng bước được cải thiện. Mặt khác, quy mô phát triển giáo dục ngày một tăng cùng với việc chủ trương học 2 buổi/ngày đồng thời do yêu cầu phải có thêm lớp học, phòng học bộ môn, các phòng thí nghiệm... để hoàn thành chủ trương tách trường về cơ sở vật chất của các trường mẫu giáo và tiểu học; các trường tiểu học và THCS; các trường THCS và THPT.

Vì những lý do trên đây, việc đưa ra nhiệm vụ TKĐH "Phòng học bộ môn, phòng thí nghiệm, thư viện" là cần thiết; Đồng thời góp phần thanh toán các phòng học tạm, phòng học xuống cấp không đảm bảo tiêu chuẩn ảnh hưởng đến sự an toàn đối với học sinh và giáo viên.

Thực hiện nhiệm vụ này, Viện đã thực hiện triển khai thiết kế các mẫu TKĐH cho các đối tượng: TKĐH nhà ở công vụ cho giáo viên; Thiết kế điển hình Trường Mầm non - phòng hoạt động âm nhạc và rèn luyện thể chất; TKĐH Trường Tiểu học - khối phục vụ học tập và phòng học bộ môn; TKĐH Trường THCS - khối phục vụ học tập và phòng học bộ môn; TKĐH Trường THPT - khối phục vụ học tập và phòng học bộ môn.

+ Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn mới (2010 - 2019).

Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương khoá X đã ra Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05/8/2008 về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đã chỉ rõ: Nông nghiệp, nông dân, nông thôn có vị trí chiến lược trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Các vấn đề nông nghiệp, nông dân, nông thôn phải được giải quyết đồng bộ, gắn với quá trình đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước.

Xây dựng nông thôn mới có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội hiện đại; Cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, gắn nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp, dịch vụ, đô thị theo quy hoạch; Xã hội nông thôn ổn định, giàu bản sắc văn hoá dân tộc; Dân trí được nâng cao, môi trường sinh thái được bảo vệ; Hệ thống chính trị ở nông thôn dưới sự lãnh đạo của

Đảng được tăng cường.

Kinh tế nông thôn chuyển dịch theo hướng tăng công nghiệp, dịch vụ, ngành nghề; Các hình thức tổ chức sản xuất tiếp tục đổi mới. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được tăng cường; Bộ mặt nhiều vùng nông thôn thay đổi; Đời sống vật chất và tinh thần của dân cư ở hầu hết các vùng nông thôn ngày càng được cải thiện.

Một số vấn đề bất cập trong xây dựng nông thôn nảy sinh như môi trường điểm dân cư phát triển thiếu tính bền vững, đang dần đánh mất bản sắc; Công nghiệp nông thôn, làng nghề mới phát triển thiếu khả năng cạnh tranh; Môi trường trong các làng nghề truyền thống bị xuống cấp; Nhiều vùng dân cư bị ảnh hưởng nặng nề của thiên tai, không đảm bảo an toàn cho cuộc sống người dân...

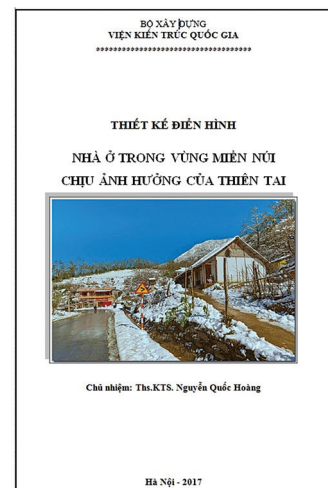
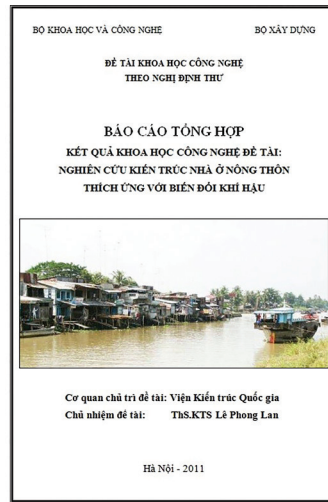
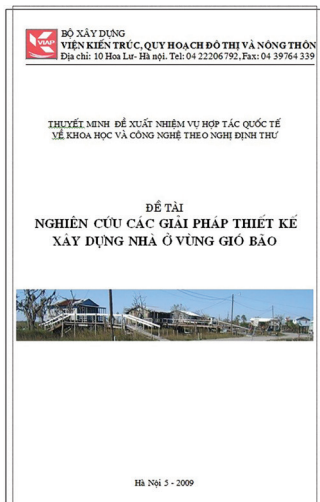
Ngày 28/10/2008 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Nghị quyết 24/2008/NQ-CP về Chương trình hành động thực hiện để cụ thể hoá tinh thần của Nghị quyết 26-NQ/TW về nông nghiệp, nông thôn, nông dân.

Một trong những mục tiêu đã đặt ra trong Nghị quyết 24/NQ-CP là nhằm cải thiện và nâng cao chất lượng sống của cộng đồng dân cư các vùng nông thôn trong xây dựng Nông thôn mới, góp phần phát triển đất nước và giảm dần khoảng cách trong cuộc sống giữa khu vực đô thị và nông thôn.

Một trong những nhiệm vụ chủ yếu để đạt các mục tiêu trên thì công tác nâng cao chất lượng quy hoạch và quản lý quy hoạch là rất quan trọng. Nghị quyết nêu rõ "Các Bộ, Ngành, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW xây dựng các quy hoạch tổng thể, rà soát các quy hoạch hiện có trình các cấp thẩm quyền phê duyệt; chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát thực hiện quy hoạch". Đối với các đối tượng là các điểm dân cư nông thôn nhiệm vụ cũng chỉ rõ đến 2009 phải hoàn thành "Nghiên cứu mô hình quy hoạch xây dựng Nông thôn mới" và đã giao cho Bộ Xây dựng chủ trì các nội dung này.

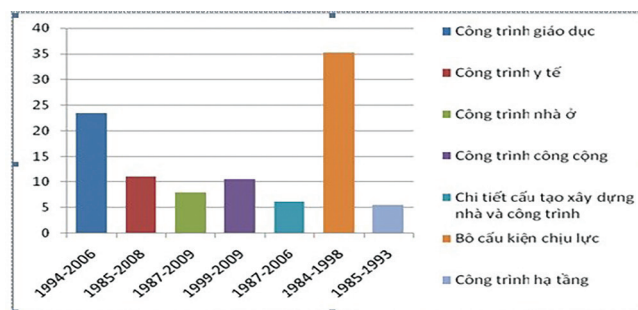
Viện đã được Bộ giao triển khai thiết kế các mẫu TKĐH cho các đối tượng: TKĐH nhà ở nông thôn; TKĐH điểm phục vụ bưu chính viễn thông xã; TKĐH chợ nông thôn cấp xã; Thiết kế điển hình trạm y tế xã; TKĐH đường giao thông nông thôn; Nghiên cứu thiết kế chợ nông thôn.

+ Thiết kế điển hình Nhà ở và công trình phúc lợi trong thời kỳ



Một số sản phẩm thiết kế điển hình

Biểu đồ tỉ lệ % các hạng mục dự án được ban hành từ năm 1984- 2012



đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa (2013 - 2014)

Bước sang thập kỷ thứ 2 của thế kỷ 21, tình hình phát triển kinh tế xã hội của Việt Nam đã và đang có sự chuyển dịch mạnh mẽ từ nông nghiệp sang lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ, dẫn đến chuyển dịch lớn về cơ cấu lao động, do đó đã nhanh chóng hình thành và phát triển các đô thị, các khu công nghiệp làm cho nhu cầu nhà ở tại các thành phố lớn và các khu công nghiệp, khu chế xuất ngày càng tăng mạnh. Vấn đề nhà ở cho người dân các đô thị lớn nói chung, mà đặc biệt là nhà ở cho người có thu nhập thấp đang ngày càng nhận được sự quan tâm sâu sắc của Chính phủ cũng như Chính quyền các thành phố.

Nhìn lại quá trình phát triển xây dựng nhà ở trên thế giới có thể thấy rằng các nước phát triển trên thế giới có cả một ngành công nghiệp xây dựng nhà ở có quy mô và tầm ảnh hưởng rất lớn.

Để giải quyết vấn đề bức xúc trong bối cảnh Việt Nam hiện tại, việc tìm ra một giải pháp xây dựng công nghiệp hóa nhà ở trên một quy mô lớn là một yêu cầu tất yếu. Các công nghệ lắp ghép nhà ở giai đoạn 1954-1986 đã hoàn thành tốt nhiệm vụ của một thời kỳ lịch sử và không thể tiếp tục áp dụng được cho thời kỳ hiện nay.

Như vậy, yêu cầu về một mô hình mang tính công nghiệp hóa hiện đại mới để xây dựng nhà ở hiện nay đã trở nên cấp thiết. Việc nghiên cứu và đề xuất một mô hình hiệu quả, tối ưu sẽ tiết kiệm được đáng kể các nguồn lực xã hội dành cho việc xây dựng nhà ở, bên cạnh đó cũng sẽ giúp cho Chính phủ có một định hướng quy hoạch, kế hoạch và các chính sách quản lý tốt trong việc giải quyết vấn đề nhà ở cho các thành phố lớn.

Phục vụ chủ trương trên của Nhà nước, Viện đã được Bộ Xây dựng giao TKĐH cho các hạng mục: TKĐH Nhà ở công nhân; TKĐH Nhà ở sinh viên; TKĐH Nhà ở cho người thu nhập thấp; TKĐH Trung tâm dưỡng lão...

+ Nghiên cứu thiết kế phục vụ chương trình mục tiêu Quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu (2010 - 2015).

Phục vụ chương trình Mục tiêu Quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu, Viện cũng đã tích cực tham gia các nhiệm vụ, đề tài do Bộ Xây dựng giao. Cụ thể:

Đề tài: Nghiên cứu kiến trúc nhà ở nông thôn thích ứng với biến đổi khí hậu (Đề tài nghiên cứu cấp Nhà nước, theo chương trình nghị định thư hợp tác Viện Nghiên cứu Kiến trúc Quốc gia

Trung Quốc) đã tổng kết số liệu điều tra, kinh nghiệm thiết kế xây dựng mô hình nhà ở nông thôn thích ứng với biến đổi khí hậu ở Trung Quốc và trên thế giới; Từ đó xây dựng tài liệu hướng dẫn nhà ở nông thôn thích ứng với biến đổi khí hậu tại Việt Nam.

Đề tài: "Nghiên cứu các giải pháp thiết kế xây dựng nhà ở gió bão" (Đề tài nghiên cứu cấp nhà nước, theo chương trình Nghị định thư hợp tác trường Kiến trúc Quy hoạch Massachusetts - Hoa Kỳ) đã khảo sát, thu thập tài liệu, học tập kinh nghiệm tình hình xây dựng nhà trong vùng gió bão ở Hợp chủng quốc Hoa Kỳ và trên thế giới. Đồng thời, tổng hợp, đánh giá các kinh nghiệm và giải pháp thiết kế xây dựng nhà ở gió bão ở Hợp chủng quốc Hoa Kỳ và trên thế giới, đề xuất các kết quả nghiên cứu áp dụng phù hợp với điều kiện thực tế ở Việt Nam.

Nhiệm vụ: "Thiết kế điển hình nhà ở và công trình công cộng vùng thiên tai tại Miền Trung và Tây Nam Bộ" đã đưa ra những giải pháp chỉnh trang và hoàn thiện hệ thống các công trình kiến trúc nhà ở và công trình công cộng, cải thiện từng bước và nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, giảm dần khoảng cách giữa nông thôn với đô thị; Đảm bảo điều kiện sống ổn định, hài hòa với thiên nhiên và môi trường trong điều kiện biến đổi khí hậu và nước biển dâng. Các đối tượng triển khai là: (1) TKĐH Trường Trung học cơ sở; (2) TKĐH Trường Tiểu học; (3) TKĐH Trường Mầm non; (4) TKĐH Nhà văn hoá thôn vùng bão lũ.

Với nhiệm vụ: "Thiết kế điển hình Nhà ở miền núi phía Bắc chịu ảnh hưởng của thiên tai", Viện đã thiết kế 20 mẫu nhà cho 3 loại địa hình: Vùng thung lũng lòng chảo thấp; Vùng giữa hay các sườn núi; Vùng cao hay rẻo núi cao. Các mẫu đưa ra bao gồm nhà ở truyền thống, nhà ở tận dụng vật liệu địa phương, nhà ở sử dụng vật liệu tái tạo (Container), nhà ở khung thép, tường sàn bê tông nhẹ dễ dàng vận chuyển, tháo lắp, đặc biệt cho các vùng có địa hình khó khăn hiểm trở, khó vận chuyển.

+ TKĐH phục vụ chương trình hiện đại hóa công sở (2005 - 2017).

Phục vụ chương trình hiện đại hóa công sở, Viện đã nghiên cứu các mẫu TKĐH:

TKĐH trụ sở Tòa án cấp tỉnh và cấp huyện: Xây dựng mô hình trụ sở làm việc tòa án nhân dân cấp huyện và cấp tỉnh thống nhất và hợp lý về cơ cấu khối chức năng và dây chuyền hoạt động. Tạo môi trường xét xử và làm việc đảm bảo phù hợp với các điều kiện đặc thù của trụ sở tòa án nhân dân.



Thiết kế điển hình Cổng cửa khẩu (Quốc môn)



Thiết kế điển hình Nhà ở xã hội



Thiết kế điển hình Nhà ở CC cao tầng



Cửa khẩu Lào Cai



Hai thiết kế điển hình do Viện thực hiện đã được chọn để xây dựng là Cửa khẩu Lào Cai và Cửa khẩu Lệ Thanh (Gia Lai)



Cửa khẩu Lệ Thanh - Gia Lai (4.2019)



Giải nhất cuộc thi thiết kế mẫu nhà ở và nhà trọ công nhân các khu công nghiệp trên địa bàn TP.Đà Nẵng (2018)



Giải đặc biệt cuộc thi chung tay kiến tạo nhà ở nông thôn Việt Nam (2019)



TKĐH trụ sở bảo hiểm xã hội cấp tỉnh và cấp huyện: Để xuất thiết kế điển hình công trình “Bảo hiểm xã hội cấp huyện và tỉnh” nhằm công nghiệp hóa xây dựng, tiết kiệm thời gian công sức thiết kế và nâng cao chất lượng xây dựng hạ giá thành sản phẩm. Đồng thời tạo điều kiện để nâng cao trình độ kỹ thuật thiết kế, rút ngắn thời gian lập hồ sơ thiết kế và dự toán, giảm chi phí về vật liệu, đồng thời giữ gìn bản sắc văn hóa của dân tộc tại địa phương.

Các mẫu TKĐH làm cơ sở cho việc hướng dẫn thiết kế, thiết kế mới công trình Bảo hiểm xã hội cấp huyện và tỉnh.

Các mẫu TKĐH “Bảo hiểm xã hội cấp huyện và tỉnh” tạo ra môi trường làm việc, sinh hoạt có chất lượng tốt cho các cán bộ, công nhân viên, đóng vai trò là một công cụ, sổ tay đắc lực và hiệu quả giúp cho nhà nước điều tiết xã hội trong nền kinh tế thị trường theo định hướng XHCN.

Các mẫu đảm bảo về công năng sử dụng, bền chắc, kiến trúc phù hợp tập quán văn hoá của địa phương.

KẾT LUẬN

Có thể nói, công tác TKĐH đã tham gia vào sự nghiệp nghiên cứu khoa học và ứng dụng thực tiễn của Viện trong suốt tiến trình lịch sử hình thành và phát triển Viện Kiến trúc Quốc gia.

40 năm qua, công tác TKĐH đã đóng góp cho xã hội một

quỹ TKĐH lớn, phong phú, đa dạng về các chủng loại thiết kế, góp phần không nhỏ vào công tác phục vụ quản lý và phát triển các hạng mục công trình kiến trúc của các ban, ngành, địa phương trong từng thời kỳ.

Công tác TKĐH cũng đã kịp thời phục vụ các nhiệm vụ, chương trình, mục tiêu quốc gia của Đảng và Chính phủ, gắn với lịch sử phát triển nhà ở và công trình xã hội của đất nước. Qua đó cũng đã hình thành, xây dựng một đội ngũ cán bộ chuyên biệt, tạo nền tảng cho việc phát triển công tác nghiên cứu khoa học của lĩnh vực TKĐH trong giai đoạn mới.

Có thể nói, lĩnh vực TKĐH trong suốt quá trình phát triển cũng đã phải trải qua những giai đoạn thăng trầm do thực tiễn xã hội tác động. Tuy nhiên, một đòi hỏi lớn cũng luôn đặt ra là TKĐH phải luôn nắm bắt, phát hiện và kịp thời có được những đề xuất hay thiết kế điển hình thực sự phù hợp đem lại hiệu quả cao đối với xã hội.

TKĐH có được ứng dụng và phổ cập vào thực tiễn hay không cũng còn phải được gắn với cơ chế, chính sách. Vì vậy, đây là một lĩnh vực đặc thù, cần sự phối hợp chặt chẽ và đôn đốc mạnh mẽ từ chủ trương, chính sách của các Ban ngành, Chính phủ, Nhà nước.